

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2018/HS-ST
Ngày 27/7/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mùa A Tu và Bà Phạm Thanh Thủy;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lợi, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai, Kiểm sát viên.

Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 27 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1985; tại xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản D, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: Lớp 5/12; con ông: Lò Văn D, sinh năm 1961 và con bà: Lò Thị L, sinh năm 1964; bị cáo đã từng có vợ là Lò Thị P, nhưng đã ly hôn và có 01 người con, sinh năm 2010; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/02/2018 đến ngày 25/02/2018 và bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/02/2018 cho đến nay. Bị cáo được trích xuất áp giải và có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Họ và tên: **Lò Thị P**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1992; nơi cư trú: Bản D, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Họ và tên: **Lò Thị X**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1983; nơi cư trú: Bản D, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 20/02/2018; Lò Văn C tự ý lấy xe mô tô không có biển kiểm soát hiệu Watasi Wave của chị gái là Lò Thị X; sinh năm 1983, cư trú tại bản D, xã C; C đi từ nhà đến bản L, xã C. Khi đi C mang theo một con dao gọt hoa quả dài 20cm, lưỡi dao dài 11cm, rộng 2,1cm bằng kim loại; vỏ dao bằng nhựa

màu vàng; cán dao bằng nhựa dài 09cm màu vàng và 01 dùi đục bằng gỗ dài 48cm, một bên vót vuông dài 28cm, rộng 06cm; ra quán Bách Hải thuộc bản Ly Xôm, xã Chiềng Sinh với mục đích chờ Lò Thị P là vợ của bị cáo (Đã ly thân một thời gian) đi qua. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, tại đoạn đường rẽ vào đầu cầu bản H; C nhìn thấy P và một người đàn ông tên T vừa xuống xe, trả tiền xe ôm thì C lao tới. C đã dùng dao dí vào cổ P nói “Tiền của tao đâu?”; do P bị bất ngờ nên P đã dùng tay phải hất cổ tay C đang cầm dao ra làm lưỡi dao cứa vào dưới cằm phải của P gây xước da chảy máu. C tiếp tục dùng tay phải giật lấy túi vải màu đen đựng tiền của P đang đeo bên hông trái phía trước nhưng do có dây buộc nên không dứt. Thấy không dứt C đã dùng dao cắt đứt dây túi, khi lấy được túi của P thì C dút vào túi quần đang mặc và quay sang chỗ T thì không thấy T đâu. Khi bị lấy tài sản, P đã nói “Mày có quyền gì mà đánh tôi”, “Mày có quyền gì mà lấy tiền tôi”. Lúc đó P nhớ ra tay trái đang cầm điện thoại, liền giơ lên định gọi cho bố đến giúp thì C quay lại dùng tay phải giật lấy điện thoại. Piếng không muốn đưa nên kéo lại, thấy P phản kháng nên C đã dùng chân trái đạp mạnh vào ngực của P làm P đau, chệnh choạng ngã ra đằng sau gần đồng gỗ. Khi đã lấy được điện thoại, thì C bỏ đi theo đường Quốc lộ 279 hướng Điện Biên. Đi được khoảng 200m, C mở túi vải ra kiểm đếm bên trong có 2.023.000đ. Cui tiếp tục đi đến nhà anh L ở bản L, xã C nhờ L chở đến bản X, xã B, huyện M ăn cơm tại nhà chị gái là Lò Thị X, sau đó thuê Lân chở về nhà. Về đến nhà gặp mẹ vợ là Cà Thị H, C đã bị bà H dùng ghế nhựa xanh đánh. C tay đang cầm con dao gọt hoa quả giơ lên đỡ, lưỡi dao bị gãy sát cán, C cắt dao vào túi quần áo để dưới gầm sàn, dùi đục gỗ C vút ở sân rồi đi bộ đến bản Nà Sáy, xã Nà Sáy chơi và ngủ nhờ. Đến 07 giờ 30 phút ngày 21/02/2018, C dùng điện thoại đã lấy được của P gọi cho gia đình báo Công an đến đưa C ra đầu thú. Hồi 15 giờ ngày 21/02/2018, Cơ quan Công an đã tiếp nhận C ra đầu thú, C giao nộp lại số tiền 1.823.000đ, 01 điện thoại SamSung, 01 túi vải đen đã cướp của P. Cơ quan điều tra đã lập biên bản và tiến hành điều tra làm rõ.

Ngày 22/02/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuần Giáo đã ra yêu cầu định giá tài sản số: 44 để trưng cầu định giá tài sản. Tại bản Kết luận giá trị tài sản số: 44 ngày 22/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản đã kết luận: 01 điện thoại SamSung Galaxy J1 màu trắng, đã qua sử dụng; có giá trị 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*).

Ngày 22/02/2018, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 44, tuy nhiên do vết thương nhẹ nên chị Lò Thị P từ chối giám định.

Tại Cáo trạng số: 47/CT-VKS-TG ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn C về hành vi Cướp tài sản. Tại phiên tòa Vĩ kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội Cướp tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 6 Điều 168 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Phần bồi thường thiệt hại do bị hại không yêu cầu

nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Watasi Wave màu đỏ, số khung RL1WCH5HY6B126000; số máy C52FMH-02124874, không biển kiểm soát, đây là xe của chị Lò Thị X, khi bị cáo lấy xe không hỏi mượn Xiên; vì vậy cần trả lại cho chị Lò Thị X chiếc xe máy theo quy định của Pháp luật. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao gậy sát cán thân, dao bằng kim loại dài 11cm, rộng 2,1cm; màu trắng, cán dao bằng nhựa dài 09cm màu vàng, vỏ dao bằng nhựa dài 11,5cm, rộng 03cm màu vàng và 01 dùi đục bằng gỗ dài 48cm, một bên vót vuông dài 28cm, rộng 06cm nham nhở, một bên vót tròn dài 20cm, đường kính 04cm; vì không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận phạm tội “Cướp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại đã khẳng định nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn C thừa nhận: Vào 16 giờ 30 phút ngày 20/02/2018, đã có hành vi dùng dao khống chế chị Lò Thị P (Là vợ cũ của bị cáo), khiến chị P hoảng sợ không thể chống cự được; nhằm chiếm đoạt tài sản của chị P đang quản lý bao gồm: Tiền mặt 2.023.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J1 trị giá 600.000đ. Sau khi chiếm đoạt được số tài sản, bị cáo đã sử dụng 200.000đ chi tiêu cá nhân. Sau khi bỏ đi, có thời gian suy nghĩ và ăn năn về hành vi vi phạm của mình nên bị cáo đã ra đầu thú và giao nộp số tiền còn lại, 01 chiếc túi vải và 01 chiếc điện thoại. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp nội dung Kết luận điều tra và Cáo trạng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi dùng dao để khống chế chị P nhằm chiếm đoạt tài sản của bị cáo Lò Văn C đã phạm tội Cướp tài sản, theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác; ...”

Bởi vậy có thể khẳng định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố và kiểm sát viên luận tội là có căn cứ; đúng người; đúng tội; đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của chị Lò Thị P được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Từ hành vi của bị cáo

còn thấy sự táo bạo, ngang nhiên chiếm đoạt tài sản. Bởi vậy, cần phải đưa ra mức án thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo Lò Văn C sinh ra và lớn lên tại xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên. Năm 1994 cùng gia đình chuyển về sinh sống tại bản D, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên. Bị cáo được bố mẹ cho đi học đến lớp 5/12 ở nhà lao động sản xuất nông nghiệp cùng gia đình. Năm 2010 kết hôn với chị Lò Thị P, sinh năm 1992 và có 01 người con. Ngày 20/02/2018 bị cáo đã có hành vi Cướp tài sản. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái với quy định của Pháp luật nên bị cáo đã ra đầu thú; tại hồ sơ vụ án đã có đơn của chị Lò Thị P xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bởi vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo. Là thanh niên khi tuổi đời còn trẻ, lẽ ra phải bằng sức lao động của mình để có thu nhập lương thiện xây dựng kinh tế, nhưng chỉ vì nông nổi, tức giận vì cho rằng thời gian vợ chồng sống ly thân nhưng chị P đã có mối quan hệ với người đàn ông khác nên bị cáo đã thực hiện hành vi Cướp tài sản của chị Lò Thị P để phục vụ cho mục đích cá nhân của bị cáo. Bởi vậy, trước hành vi táo bạo, nguy hiểm của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy cần có một mức hình phạt nghiêm khắc và cần có thời gian dài cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo rèn luyện, phấn đấu trở thành người có ích cho gia đình và xã hội; cũng là cho bị cáo cơ hội để cai nghiện ma túy.

[4] Theo khoản 6 Điều 168 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định; bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung bằng tiền. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn; nên không có khả năng thi hành; nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với bị cáo Lò Văn C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo nên cần chấp nhận.

[6] Đối với phần bồi thường thiệt hại, do chị Lò Thị P đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, không yêu cầu xem xét nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Watasi Wave màu đỏ, số khung RL1WCH5HY6B126000; số máy C52FMH-02124874, không biển kiểm soát, đây là xe của chị Lò Thị X, khi bị cáo lấy xe không hỏi mượn Xiên; vì vậy cần trả lại cho chị Lò Thị X chiếc xe máy theo quy định của Pháp luật. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao gậy sát cán thân, dao bằng kim loại dài 11cm, rộng 2,1cm; màu trắng, cán dao bằng nhựa dài 09cm màu vàng, vỏ dao bằng nhựa dài 11,5cm, rộng 03cm màu vàng và 01 dùi đục bằng gỗ dài 48cm, một bên vót vuông dài 28cm,

rộng 06cm nham nhở, một bên vót tròn dài 20cm, đường kính 04cm; vì không còn giá trị sử dụng.

Trong quá trình giải quyết chị Lò Thị P khẳng định chị đã nhận được số tiền và điện thoại di động; việc trả lại tài sản cho chị P là đúng với quy định của Pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 BLTTHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo đủ điều kiện được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[9] Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an huyện Tuần Giáo, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 BLTTHS năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội: Cướp tài sản.
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn C 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/02/2018.
3. Về vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 01 con dao gậy sát cán thân, dao bằng kim loại dài 11cm, rộng 2,1cm; màu trắng, cán dao bằng nhựa dài 09cm màu vàng, vỏ dao bằng nhựa dài 11,5cm, rộng 03cm màu vàng và 01 dùi đục bằng gỗ dài 48cm, một bên vót vuông dài 28cm, rộng 06cm nham nhở, một bên vót tròn dài 20cm, đường kính 04cm. Trả lại chị Lò Thị X 01 xe máy nhãn hiệu Watasi Wave màu đỏ, số khung RL1WCH5HY6B126000; số máy C52FMH-02124874, không biển kiểm soát. Đặc điểm vật chứng nói trên được ghi theo Phiếu nhập kho vật chứng số PNKVC62 ngày 15/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.
4. Án phí: Bị cáo Lò Văn C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.
5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn C, chị Lò Thị P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/7/2018); chị Lò Thị

Xiên có quyền kháng cáo về phần liên quan đến quyền lợi của chị Xiên tại bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Nga